

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 524
	Ngày: 08/6

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định xử phạt vi phạm hành chính
trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Luật chuyển giao công nghệ ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính
trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ.*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, mức phạt, biện pháp khắc phục hậu quả và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ.

2. Vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ quy định tại Nghị định này là những hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện, vi phạm quy định của pháp luật về quản lý nhà nước trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 2. Biện pháp khắc phục hậu quả

Ngoài các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Luật xử lý vi phạm hành chính, tổ chức, cá nhân vi phạm có thể bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

1. Buộc hoàn trả kinh phí bị chiếm dụng hoặc sử dụng sai mục đích;

2. Buộc hủy bỏ báo cáo không trung thực, báo cáo có số liệu bịa đặt;
3. Buộc đăng ký, giao nộp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 3. Thời hiệu xử phạt

Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ là 01 năm.

Điều 4. Mức phạt tiền

1. Mức phạt tiền tối đa trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ đối với cá nhân vi phạm là 50.000.000 đồng, đối với tổ chức vi phạm là 100.000.000 đồng.
2. Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức phạt tiền đối với tổ chức vi phạm bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

Chương II **XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ HOẠT ĐỘNG** **KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ**

Mục 1 **HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ HOẠT ĐỘNG** **KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, HÌNH THỨC XỬ PHẠT** **VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ**

Điều 5. Vi phạm quy định về hoạt động của hội đồng khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với cá nhân là thành viên hội đồng khoa học và công nghệ thực hiện hành vi công bố, cung cấp thông tin liên quan đến quá trình đánh giá, nhận xét và kết quả tư vấn khi chưa được sự cho phép của cơ quan quyết định thành lập hội đồng.
2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với cá nhân là thành viên hội đồng khoa học và công nghệ khi tư vấn xác định, tuyển chọn, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ mà không thực hiện đúng thủ tục hoặc đánh giá, chấm điểm không đúng với các tiêu chí do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định.

Điều 6. Vi phạm quy định về đăng ký, giao nộp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện hành vi không đăng ký, giao nộp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc đăng ký, giao nộp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với hành vi quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 7. Vi phạm quy định về hoạt động khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với tổ chức kê khai không trung thực một trong những nội dung sau đây:

- a) Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì;
- b) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- c) Năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia phối hợp thực hiện.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với tổ chức có một trong các hành vi sau đây:

- a) Báo cáo không trung thực về tiến độ, nội dung, kết quả nghiên cứu;
- b) Bịa đặt số liệu, sử dụng các hồ sơ, chứng từ không hợp lệ để thanh toán;
- c) Nộp hồ sơ, tài liệu để phục vụ đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có nội dung không trung thực.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- a) Buộc hoàn trả kinh phí chiếm dụng hoặc sử dụng sai mục đích đối với hành vi quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này;
- b) Buộc hủy bỏ báo cáo không trung thực, báo cáo có số liệu bịa đặt đối với hành vi quy định tại các điểm a, b Khoản 2 Điều này.

Điều 8. Vi phạm quy định về đăng ký và triển khai hoạt động khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với tổ chức có một trong các hành vi sau đây:

- a) Không đăng ký bổ sung khi thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ;
- b) Không đăng ký bổ sung khi thay đổi trụ sở chính;

c) Không đăng ký Văn phòng đại diện hoặc Chi nhánh nhưng vẫn treo biển hoặc hoạt động.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với tổ chức có một trong các hành vi sau đây:

a) Tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ khi không có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ;

b) Tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ khi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ đã hết hiệu lực.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với tổ chức cho thuê hoặc cho mượn Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.

4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi giả mạo giấy tờ, tài liệu để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.

5. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ từ 01 tháng đến 03 tháng đối với tổ chức có hành vi quy định tại Khoản 3 Điều này.

Điều 9. Vi phạm quy định về sở hữu kết quả hoạt động khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với tổ chức có một trong các hành vi sau đây:

a) Sử dụng, công bố số liệu, quy trình công nghệ, thông tin liên quan đến kết quả hoạt động khoa học và công nghệ thuộc quyền sở hữu của cá nhân, tổ chức khác mà không được cá nhân, tổ chức đó cho phép;

b) Đăng ký, công bố công trình nghiên cứu khoa học của cá nhân, tổ chức khác mà không được phép của cá nhân, tổ chức đó;

c) Sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học, số liệu, thông tin của cá nhân, tổ chức khác trong báo cáo khoa học, tài liệu khoa học mà không chỉ rõ nguồn gốc, xuất xứ của kết quả nghiên cứu đó;

d) Sử dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa quy trình công nghệ của cá nhân, tổ chức khác để đăng ký tham dự triển lãm, cuộc thi, giải thưởng về khoa học và công nghệ.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc cải chính thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng đối với hành vi quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 10. Vi phạm quy định về sử dụng, phổ biến kết quả hoạt động khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi phổ biến kết quả phân tích, thẩm định, giám định khi chưa được cơ quan nhà nước đặt hàng đồng ý.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi phổ biến, tuyên truyền, ứng dụng quy trình công nghệ, sản phẩm mới khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 11. Vi phạm quy định về chuyển giao, chuyển nhượng, cung cấp thông tin về kết quả hoạt động khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với cá nhân; phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tổ chức có một trong các hành vi sau đây:

a) Chuyển giao kết quả hoạt động khoa học và công nghệ khi chưa được chủ sở hữu kết quả đó đồng ý;

b) Cung cấp nhằm mục đích vụ lợi các thông tin, tư liệu có được từ dịch vụ phân tích, kiểm nghiệm, tư vấn, giám định khi chưa được chủ sở hữu các thông tin, tư liệu đó đồng ý;

c) Tạo ra thông tin không đúng sự thật hoặc lợi dụng cung cấp thông tin về kết quả hoạt động khoa học và công nghệ của mình gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 12. Vi phạm quy định về đăng ký, quản lý, sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức có hành vi quản lý và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ không đúng nội dung đã đăng ký.